**DẤU ẤN HIỆN SINH TRONG “LẠI CHƠI VỚI LỬA” CỦA LINDA LÊ**

**1. Bi kịch cá nhân**

**1.1 Con người cô đơn, lạc lõng**

Cô đơn là trạng thái thường trực của con người trong thời hiện đại hỗn loạn, xô bồ khi mọi nấc thang giá trị đều bị đảo lộn. Triết học hiện sinh quan niệm “con người là tương lai của con người” và tương lai đó không phải của Chúa trời ban cho, đã được định sẵn mà con người phải tự kiến tạo nên mình. Do đó, có thể nói con người là một bí mật tuyệt đối, trong cái tuyệt đối của việc vừa sống vừa hành động nhưng vừa dò tìm ta là ai? Ta như thế nào và ta ở đâu? trong cuộc sống này.

Con người cô đơn được nói nhiều trong văn học trước nhưng đó là nỗi cô đơn giữa vũ trụ bao la, của thời gian luân chuyển khiến cho con người cảm thấy nhỏ bé, bơ vơ. Nhưng khi trở về với những mối quan hệ ràng buộc thì mỗi khoảng trống ấy dần được lấp đầy. Từ sau thế kỉ XX, con người cô đơn trong văn học xuất hiện càng nhiều, dù sống trong nhiều mối quan hệ, con người vẫn cô đơn, họ không chạy trốn cô đơn mà coi cô đơn như dạng thức cao nhất để thấy mình đang tồn tại. Cô đơn của con người hiện đại là nỗi cô đơn của sự bứt rời những sợi dây liên kết người, sống giữa cuộc đời trong sự chằng chịt của các mối quan hệ họ vẫn là cái bản thể bí mật, cho nên cái cô đơn được thể hiện rõ nhất, sâu nhất trong văn học hiện đại chính là nỗi cô đơn bản thể.

Linda Lê trong “*Lại chơi với lửa*” đã dẫn người đọc đi hết nỗi cô đơn này đến nỗi cô đơn khác. Các nhân vật trong tập truyện ngắn dường như đều mang nỗi cô đơn không gì khoả lấp nỗi. Nỗi cô đơn, lạc lõng của con người tha hương trước những thay đổi của hiện thực cuộc sống, muốn hoà nhập vào vùng đất mới để quên nỗi đau trong quá khứ nhưng vẫn lạc lõng, bơ vơ. Nhân vật của Linda Lê khao khát vô vàn “Nói với tôi đi” khi chạy trốn kí ức đau buồn, tội lỗi. Tưởng đến với Paris - thành phố của phồn hoa đô hội, con người vì sự xô bồ, nhốn nháo sẽ không có thời gian nhớ lại nhưng với những người lầm lỗi thì Paris là nơi “tôi gặt cô đơn”. Người đàn ông xa xứ mang nỗi buồn tha hương nhưng Pari không hoà nhập, không mở cửa, ngày đêm nhân vật vẫn chìm đắm trong cõi riêng của dằn vặt, day dứt, khắc khoải. Tiếng kêu thống thiết “nói với tôi đi” khiến nhân vật rơi vào sự mệt nhoài, kiệt sức vật vã trên vũng tù cô đơn.

Nhưng có khi trong tiếng nói hợp âm của vô vàn người, nhân vật vẫn cô đơn. Đó là bi kịch của cô gái trong “Tiếng ngoài hình” sống giữa thành phố Paris hoa lệ nhưng thật đáng thương khi bị mờ nhoà sau chiếc bóng của người khác. Ban đầu, cô gái rời tỉnh lẻ lên thành phố tìm cha như là cách vá víu những mất mát, khổ đau trong hạnh phúc gia đình. Rời khỏi người mẹ bị chồng bỏ, cô gái tưởng chạy trốn sự bỏ rơi, cô đơn không người thân bên cạnh nhưng rồi lại rơi vào một sự cô đơn trong những mối quan hệ mới. Cô gái trong tình yêu với tay đạo diễn trẻ không bồi đắp những thiếu hụt trong tâm hồn ngược lại suốt mười năm đi bên cạnh người yêu, cô tồn tại như cái bóng của người tình. Nhân vật chấp nhận hết ngay cả việc bơ vơ, lạc lõng khi đến cùng anh dự họp báo phim, tự nhận thấy mình không thuộc đẳng cấp vẫn cố gồng mình im lặng lắng nghe anh nói, anh tỏ bày huyên thuyên về bao dự định, ấp ủ. Anh ta đến với cô bởi nhu cầu cần tồn tại, lâu rồi thành quen dứt đi thì thấy trống vắng mất chỗ dựa. Nhưng khi cô có thai sợ ảnh hưởng đến sự nghiệp của anh, cô im lặng giải quyết nó. Hay chấp nhận đối mặt cả việc anh mang cô người yêu bé bỏng vào phòng dầu cô phát hiện thì có sao? Sau nhiêu ngày tháng loay hoay một cách bế tắc trong mối quan hệ, nhân vật nhận ra mình cô đơn biết nhường nào. Tình yêu chứ không phải là sự cho mãi để cuối cùng không nhận ra mình là ai? Nhân vật nhận ra sự lạc lõng bơ vơ trong mối quan hệ tưởng như đẹp đẽ, bền chặt nhất của con người.

Người chồng, người cha trong “Mổ xẻ một ảo tưởng” bị bỏ lại quê hương khi vợ và đứa con gái sang Pháp đã lấy công việc đi rày đây mai đó, không ngừng dọn nhà để quên mình cô đơn, bị bỏ rơi giữa cuộc đời. Và một Brion với đôi mắt nhìn cuộc đời màu hồng đầy ma mị. Brion vì một lần bỏ trốn vào rừng đã bị mắc chứng bệnh kì lạ này. Người mẹ không ngừng an ủi sau có phần vui sướng bởi điều đó chứng tỏ con trai bà sẽ mãi đẹp đẽ như cuộc đời kia với một tâm hồn thật tình cảm và dịu dàng. Nhưng không ai hay biết rằng Brion đã phải đau khổ vô vàn khi sắc màu ấy không hề giống với những gì cậu từng thấy khi xưa. Trong sự bảo bọc êm ái của gia đình và sự tô hồng của người khác về mình, Brion rơi vào tình trạng cô đơn đến lạc loài. Làm thế nào để nói cho người khác hiểu rằng cậu đã quá chán ghét sự thoa màu bộ tịch, cậu muốn được sống thực, nhìn cuộc đời thực dẫu có cả những u ám, đau khổ.

Nhân vật nhà văn trong “Con ruồi” không chỉ cô đơn khi người vợ đã ra đi mà thực sự khi người đàn bà đó còn sống, nhà văn ấy cũng chẳng tìm thấy một tiếng nói chung “*Nàng có sức sống một con vi trùng, nhưng thú thật tôi thà cảm thấy mình mỏi mệt, bất lực và cô độc còn hơn phải sống bên một núi lửa bệnh hoạn phun ra hàng suối sôi sục những ngu ngốc, dốt nát và oán hờn”.* Người vợ khi còn sống lúc nào cũng đối nghịch với sách của anh ta, không hề hay biết chữ nghĩa kia có nghĩa lí gì. Nhưng khi cái kẻ đối nghịch kia ra đi, anh lại rơi vào sự trống vắng hẫng hụt “từ nay tôi sẽ viết cho...cho Ai đây?” Để khoả lấp nỗi cô đơn, trống trải đó, nhà văn ấy đã chọn con ruồi – thứ thối rữa, u ám làm cảm hứng sáng tạo như một thứ bùa ngải, một thứ bí mật của riêng mình nhưng cuối cùng lại làm một hiến sinh cho một Phản Đạo được lưu truyền qua cuốn Kinh Bất Kính đầy ngập ruồi.

Triết học hiện sinh cho rằng bản thân con người sinh ra đã là một sự tự do “bị bỏ rơi”, trong thời đại “mất Chúa” con người là chủ thể của tất cả cuộc sống anh ta nhưng khi loay hoay trong vô vàn các lựa chọn phải đi tiếp như thế nào, con người trong thời hiện đại lúc nào cũng cảm thấy mình cô đơn, chống chếnh mất chỗ dựa thật sự. Trong tập truyện ngắn, Linda Lê tập trung đi vào nỗi cô đơn của con người trong sự bỏ rơi của gia đình dẫn đến những dư chấn trong tâm hồn để khi trưởng thành vẫn sống trong nỗi cô đơn mặc cảm đó. Đó là những nhân vật ngay từ khi ra đời đã bị chối bỏ. Nhân vật trong “Lọ mực” phục tùng cho Lãnh Tụ để tìm lấy một chỗ dựa an toàn, cần một ý chí bên ngoài, ý chí biểu trưng cho cả luy lực lẫn an toàn. Căn nguyên của sự lựa chọn này là bởi ngay từ nhỏ mẹ chết sớm, phải ở với cha nhưng người cha lúc nào cũng sống khép kín, lúc nào cũng run sợ. Người cha yếu đuối không thể là chỗ dựa cho con người luôn lo sợ bị bỏ lại giữa cuộc đời. Rồi khi lớn lên đã thành giáo sư khi được bổ nhiệm đến ngoại ô một thành phố lớn lại có cảm giác bị ruồng bỏ một lần nữa khi gặp bọn học trò “*chẳng coi tôi ra gì*”. Ngay cả khi đem lòng yêu thích cô gái nước ngoài có nụ cười rạng rỡ cũng bị tụt khỏi tầm tay khi một ngày nọ *“Tôi bị cướp đoạt hai lần. Luyx đã tước lôt của tôi người yêu. Cô gái nước ngoài tước lột của tôi người bạn thiết”.* Mặc cảm bị bỏ rơi, nỗi bất an lo sợ, sự cô đơn càng tăng khi người cha lại tỏ ra thân thiết với người bạn sau cũng là kẻ thù của anh ta. Cô đơn ngay ở trong gia đình và cô đơn trong các mối quan hệ xã hội, con người cô đơn trong nhân vật càng hành động chống lại sự bỏ rơi nhưng càng vùng vẫy càng thấy mình cô độc.

Hay nỗi cô đơn cùng cực của nhân vật trong truyện ngắn “Con nhện” phải sống một tuổi thơ với người mẹ thích điều khiển, chế ngự người khác. Người mẹ đã bỏ phế đứa con mình ngay từ khi chào đời để lại dư chấn sâu xa cho những chuỗi ngày lớn lên của nhân vật. Mỗi khi nhìn thấy đứa trẻ ba tuổi ngồi bệt dưới chân giường chờ mẹ ban cho cái ôm thì liền nhận ngay sự quay lưng đến tàn nhẫn. Bởi đứa trẻ là sản phẩm không như ý của bà với ông chồng khờ khạo, nhu nhược để bà sai khiến, quở trách, áp chế đến mức phải luôn phục tùng như thói quen không ngẩng đầu lên được cho đến khi trút hơi thở cuối cùng. Nhân vật ám ảnh nỗi đau bị bỏ rơi cho đến khi đã lớn, ngày ngày vẫn bên người mẹ bệnh hoạn điên rồ nhưng chẳng có gì hơn ngoài sự áp đặt bám sâu tận rễ khó rứt mà bà đã gieo vào tâm thức của nó. Ngày cha chết đi, bà mẹ càng rơi vào chứng quẫn trí vì ngẫm lại đã từng kết hôn với kẻ ngu đần khiến bà càng hắt hủi đứa con trai. Nhân vật cô đơn trong chính mối quan hệ máu thịt của mình, bị ruồng bỏ khiến nó giết mẹ nhưng oái ăm thay tự lúc nào không rõ nó cũng mang chứng tật giống người mẹ. Cô đơn như là trạng thái của con người hiện sinh xuất phát từ sự khác người, dị biệt, mặc cảm bị bỏ rơi, ruồng rẫy. Đó là nỗi cô đơn lạc loài khi sống giữa muôn người, con người vẫn là khối cô đơn xếp cạnh nhau. Khi soi rọi vào sự cô đơn đó, con người càng ý thức rõ hơn về cuộc đời, về bản thể.

**1.2 Con người tội lỗi**

Chủ nghĩa hiện sinh cho rằng con người là một thực thể hiện tồn “bị kết án tự do”, khi không có con đường chỉ dẫn ý niệm con người thực sự là thế nào, con người hoàn toàn tự do trong hành động, lựa chọn. Nhưng cũng vì thế, một khi đã lựa chọn, con người trong chủ nghĩa hiện sinh buộc chấp nhận trong sự trả giá với vô vàn bi kịch. Chính những sai lầm gây nên sẽ tạo ra vô số kiểu con người tội lỗi.

Nhân vật trong “Lọ mực” vì bị bỏ rơi, vì lòng đố kị, ganh ghét đã khiến con người ấy trở nên độc ác, cay nghiệt. Với ngòi bút và lọ mực là phương tiện đắc lực, được sự trở giúp từ kẻ Lãnh tụ đầy uy quyền, nhân vật được tự do buông ra bao hàng rào ngôn ngữ xuyên chết những kẻ y căm thù. Và khi thù hận lên cao làm y mù quáng đã tìm cách giết chết cô gái nước ngoài với nụ cười rạng rỡ bằng 13 nhát dao oan nghiệt “*cái chết của cô gái nước ngoài xoa dịu sự thèm khát trả hận của tôi”.* Y sung sướng biết bao khi thấy người bạn của mình suy sụp sau biến cố đó “*tôi tận hưởng đắc thắng của mình khi báo chí đăng ảnh Luyx thất thần, tiều tuỵ*”. Nhưng cảm giác hả hê trên chiến thắng chưa được bao lâu thì nỗi ám ảnh về cái chết của cô gái khiến y không thể viết được gì, bao giờ cũng nghe văng vẳng bên tai âm thanh “mười ba nhát dao” và nhìn đâu cũng thấy hai con mắt của kẻ đã chết. Cuối cùng y lại đâm chết tên Lãnh tụ mà lâu nay y vẫn phục tùng một cách chuyên tâm, trung thành.

Người con trai trong truyện ngắn “Con nhện” đã giết mẹ để giải thoát sau chuỗi ngày dài bị bà ruồng bỏ, đay nghiến, sỉ nhục. Y không tin mình đã giết mẹ bằng một chứng nhiễm từ bà, ảo giác về bản thân cuộc sống như điều đó là sự thực. Nhưng cuối cùng cảm giác tội lỗi vẫn trổi dậy khi nhân vật chìm trong sự truy vấn của lương tâm. Quan toà không dễ xét xử vì càng ép bức nhân vật sẽ rơi vào trạng thái mất hết kí ức, việc dẫn dắt từ từ để nhân vật sống lại và tự phơi bày tội lỗi, Linda – lê đã phơi trần bản chất con người ra ánh sáng – có những người sau khi gây ra tội ác vẫn không dễ chấp nhận tội ác của mình hay không tin mình lại làm vậy; nhưng rồi đến một lúc nào đó con người vẫn không thể không thừa nhận tội lỗi mà mình gây ra.

Và cũng có một người con gái vì ám ảnh bị chồng phản bội mà ngày đêm nghi ngờ đến nỗi chẳng còn tâm trí quan tâm người mẹ vẫn mong chờ được gặp con. Sợi tóc mà người mẹ đặt trên gối con mong sao con vẫn thương nhớ mẹ dẫu có ở bên người con yêu nhất lại trở thành thứ vật chứng tố cáo sự lén lút của người chồng trong sự tưởng tượng mù quáng của cô con gái. Vì sợi tóc ấy mỗi ngày lại thêm, nỗi nghi ngờ càng chất chồng và Algola đã ra tay trừng phạt kẻ tình địch trong tưởng tượng bằng vô số đinh ghim cắm vào con búp bê làm phép. Tội lỗi chất chồng tội lỗi khi nhiều ngày trôi qua dù nghe con gái báo tin bà ngoại ốm, cô đã không hề ghé thăm. Cho đến khi hay tin mẹ mất mọi sự vỡ lỡ qua lời kể lại của đứa con gái rằng bà ngoại đã mong muốn biết bao việc đặt sợi tóc dưới gối con gái yêu. Mù quáng vì ghen tuông, bỏ rơi mối quan hệ máu thịt, giây phút hiểu ra sự việc cũng là lúc con người tội lỗi ở nhân vật rơi vào tình trạng lảo đảo, đau khổ đến mức không muốn chấp nhận sự thật.

Quay trở về quá khứ, sống lại kí ức xưa là hình phạt trả nợ cho những lỗi lầm là những gì nhân vật phải trải qua. Không toà án nào xét xử việc gây ra cái chết cho người khác bởi sau biến cố đó, nhân vật đã chọn cách rời đi, khép lại quá khứ thậm chí tin rằng “*đóng kín nơi tôi mọi lối, mọi nẻo tới hối hận*”. Nhưng có đi xa bao lâu, đến một lúc nào đó, quá khứ sẽ sống lại và thôi thúc nhân vật lội ngược dòng cần vượt qua nó để được đi tiếp. “Trát đòi” là câu chuyện về một người chị đã giết đứa em song sinh của mình, tưởng như bao năm bỏ lại nguồn cội, quê hương, căn nhà thơ ấu, nhân vật sẽ quên hẳn khi hoà nhập trong một cuộc sống mới ở một nơi xa. Nhưng cảm giác tội lỗi đã kéo nhân vật quay trở lại, chịu đựng tất cả sự dày vò, suy xét, truy vấn từ nơi họ đã rời bỏ *“Tất cả những thứ từ trong xó xỉnh trí nhớ của tôi nay được dịp báo thù. Chúng hồi sinh để chê trách tôi...Nằm vắt ngang trên một cái ghế, con rối bằng gỗ từng chơi với tôi trò chỉ - có-chúng-ta-trên-đời đã mất một tay và nụ cười ảm đạm của nó trách tôi đã phản bộ người bạn đầu tiên của mình...”* và những hòn bi khi xưa với sắc màu lung linh giờ đây nhìn vào như những con mắt. Cuối cùng tội lỗi vẫn ám ảnh như một niềm day dứt khôn nguôi, ngôi nhà sau 5 năm chôn dấu những bí mật – tội lỗi, nay là chỗ của viên chức an ninh quốc gia. Nhân vật tự nhận thức bi kịch đau đớn rằng: còn gì cay đắng bằng việc tịch thu quá khứ của một người. Làm thế nào để sống lại nó mà giải toả phần nào những ân hận gặm nhấm và nếu ra đi, rời bỏ có được không khi cái gã gác cửa lương tâm vẫn đòi xét giấy thông hành?

Nỗi day dứt về tội lỗi khiến cho cả thiên truyện ngắn “Nói với tôi đi” như lời kêu cứu trước sự kiệt quệ của nhân vật. Kết thúc tác phẩm, người đàn ông vẫn cứ gào thét trong tuyệt vọng và mọi thứ xung quanh, thành phố Paris loang lổ những vết thương với những diễn ngôn không đầu không cuối vẫn cứ im lặng vô tình. Nhân vật tự tạo ra người đối thoại với chính mình – nhân vật “cô” để được một lần giải bày, hối lỗi vì những lỗi lầm khi xưa “*nói ra với cô tức tôi thú tội*”. Nơi con người ấy hướng về là một Sài gòn sầm uất, náo nhiệt nhưng cũng chứa đầy tội lỗi cùng người vợ đã chết một cách thảm khốc với ống thuốc độc. Vào đêm mưa gió ấy sau khi đã thua sạch nữ trang ắp cắp từ vợ, người chồng nhận ra sự hèn nhát của mình nhưng còn đâu cơ hội sửa mình. Cảm giác tội lỗi nhân vật mang theo suốt 30 năm trời không lúc nào yên và có lẽ sẽ theo hết cuộc đời.

Con người tự do theo triết học hiện sinh chính là kiểu con người hành động từ sự thôi thúc của vô thúc, của tận cùng tiếng nói của bản thể và không bị ai chế ngự nên nó buộc chấp nhận những cái giá rất đắt sau khi gây tội lỗi. Nhưng không vì thế mà người đọc mất niềm tin vào con người. Linda –lê với sự ảnh hưởng chi phối của chủ nghĩa hiện sinh vẫn thể hiện niềm tin tưởng về con người rằng: sai phạm sẽ phải trả giá. Con người tội lỗi sẽ mãi sống trong sự day dứt để hồi lại những món nợ với cuộc đời.

**1.3 Con người nổi loạn và tìm kiếm bản thể**

Chủ nghĩa hiện sinh quan niệm cuộc đời chứa đầy những phi lí với những ngang trái, bi đát bất khả giải. Có những mảnh đời bất hạnh nghiệt ngã, nỗi đau chồng chất nỗi đau, có kiểu con người sống thừa thải, vô nghĩa, lạc lõng giữa đời và cũng vô số kiểu tồn tại nhưng ngay từ lúc bắt đầu đến kết thúc đều phi lí. Nhưng thừa nhận tính phi lí như một bản chât của cuộc sống hiện đại, con người với tư cách là chủ thể nhân vị, một cái tôi tự do giữa cuộc đời luôn muốn vượt thoát và đi tìm những giá trị đích thực để khẳng định bản thể ta là ai? Vì sao có mặt trên cuộc đời này và tồn tại có ý nghĩa ra sao?. Chính vì thế con người có biểu hiện dấn thân, vùng vẫy chống lại những áp đặt lên trên nó, làm khác với sự trông đợi của người khác chính là biểu hiện của nổi loạn đi tìm bản thể.

Các motip như bỏ đi, mất tích, tìm đến cái chết xuất hiện nhiều trong tập truyện ngắn “Lại chơi với lửa” thể hiện cái nhìn hiện sinh về con người trong khát vọng khẳng định nhân vị, truy tìm bản thể đã bị đánh mất. Để lấp đầy khoảng trống rỗng, vô vị trong tâm hồn, nhân vật người đàn ông trong “Nói với tôi đi” tìm đến thú vui trong những con xúc xắc, ngập chìm trong thế giới cờ bạc sát phạt ăn thua để tận hưởng cái cảm giác khoái trá, hưng phấn và hay cảm giác thất bại thê thảm để biết mình còn có cảm giác trong cuộc sống thường nhật quá đỗi nhàm chán *“Tôi được, tôi thua, nào có quan hệ gì. Tôi bỏ tiền mua cơn sốt hừng hực, trái tim bập bùng, tay chân run rẩy, nung nấu đợi chờ. Trong tôi là một trống rỗng phải lấp cho đầy”.* Hay ngay cả sau đó khi gia nhập vào mạng lưới gián điệp theo lời đề nghị của một điệp viên núp bóng sòng bạc, anh ta cũng nào có thiết tha gì nhiệt tình ái quốc, đơn giản chỉ là bằng cách này hay cách khác như một thú tiêu khiển nhằm *“chặn đứng nỗi chán chường của kiếp sống mình”.* Nhưng trong tự do lựa chọn đó, khi không đặt tâm vào bất cứ việc gì, bi kịch đã diễn ra trong nỗi đau tột cùng của nhân vật khi vừa là kẻ phản bội tổ quốc vừa là kẻ tội phạm đã gây ra cái chết cho người vợ đáng thương. Rời đi như sự chạy trốn nhưng cuối cùng suốt 30 năm ấy, nơi đất khách quê người lại là hành trình cho nhân vật quay về kí ức để được thấy lại mình. Nhân vật nhận ra con người mình trong sự sa đoạ, hèn nhát, cô đơn, lạc lõng và hơn cả là sự tội lỗi không gì có thể tha thứ được. Trong dòng kí ức xuôi dòng đó, có những nỗi đau không bao giờ lành lặn, những vết thương càng ngoảnh lại nhìn càng vỡ toang hoác nhưng ít nhất anh ta – người chồng ấy, kẻ tha hương phản quốc ấy còn được sống thật nhất. Paris có thể cho anh dung chứa một thân xác đày đoạ này nhưng tâm hồn méo mó, tội lỗi kia phải trở về nơi nó đã gây ra tội lỗi.

Sự ra đi của cô gái vào cuối tác phẩm “Tiếng ngoài hình” khép lại hoàn toàn mối quan hệ bi kịch giữa cô và anh người yêu đạo diễn - cái bi kịch của con người mãi mãi chỉ là cái bóng mờ bên cạnh một kẻ khác. Cô gái khác gì kẻ tồn tại như không tồn tại, mất hết ý nghĩa sống và đang đứng trước nguy cơ đánh mất mình. Vì nỗi buồn riêng của gia đình, mang thân phận kẻ bị cha bỏ rơi, sự tìm kiếm tình yêu với hi vọng sợi dây liên kết tình cảm sẽ kéo cô lại trước sự chống chếnh, bơ vơ giữa dòng đời nhưng càng đi càng thấy chỉ một mình. Trước kia cô cứ cho rằng lựa chọn khổ não để chống lại sự hư vô của mình là cách để khoả lấp cô đơn, lạc loài nhưng khi lựa chọn con đường ấy, cô đơn vẫn hoàn cô đơn, không níu được sự lạc lõng của mình mà còn đánh rơi cả mình cho cuộc đời. Cô từng nói lời chia tay nhưng sau đó vẫn quay lại để rồi sống chuỗi ngày vô vị, đau khổ, chứng kiến tất cả sự phản bội và khi vết thương càng lớn, sự mất mát càng nhiều nhân vật sực tỉnh ngộ. Câu nói cuối cùng của cô với anh chàng đạo diễn “*em đi đây...đi vào chính em*” chính là mở đầu cho cuộc tìm kiếm bản thể mà lâu nay cô đã lầm đường không nhận ra.

Với anh chàng thư kí cho ông Lãnh Tụ quyền uy trong “Lọ mực” thì nổi loạn trong sự vùng vẫy để chống lại sự bỏ rơi, sợ bị thất bại, lạc lõng. Nhưng với cách dùng ngòi bút như vũ khí giết người không dao ấy lại càng khiến anh ta càng rơi vào hố sâu tội ác. Bao nhiêu năm phục tùng như một kẻ trung thanh tuyệt đối, anh ta cuối cùng nhận ra rằng sự thù hận, ganh ghét, đố kị trong lòng anh ta được nuôi lớn, thổi phồng lên bằng cái uy phong, sự bảo bọc đầy sức mạnh của kẻ mang nọc độc với giọng tỉ tê “xông tới đi, bé con, cho chúng thấy bản lãnh mày chứ”. Do vậy dù rất hả hê khi gây tội ác nhưng trong tận cùng lương tâm anh ta vẫn thấy day dứt về cái chết của cô gái nước ngoài, cô ta chết để thoả cái nỗi thù hận dâng lên trong anh ta chứ thật tâm nào muốn vậy. Và tận cùng cho sự nổi loạn đó, nhân vật đã đâm chết ông Lãnh Tụ bằng 13 vết dao, đó là sự trả giả của bản thân anh ta nhưng cũng là cái phần thật nhất đã được đánh thức.

Trong số các truyện ngắn trong “Lại chơi với mình”, con người nổi loạn chống lại những điều phi lí gây ám ảnh người đọc hơn cả chính là hai cậu con trai trong hai tác phẩm “Con mắt Brion” và “Con nhện”. Brion vùng vẫy một cách bất lực trước màn che giả tạo mà cuộc đời trùm lên mắt cậu. Khi không ai cho đó là bi kịch, cậu càng thấm thía nỗi đau của chính mình. Không thay đổi được, Brion càng rơi vào tuyệt vọng và trong tận cùng của tuyệt vọng, sự điên giận uất hận càng sôi trào khiến cậu ta muốn huỷ diệt cả thế giới. Hàng loạt cái chết đã diễn ra nhưng Brion vẫn thản nhiên, vẫn cứ thầm lặng dịu dàng như người ta vẫn nghĩ về cậu. Giết người, đổ máu là cách cậu tìm thấy một màu khác của thế giới ngoài sắc hồng bộ tích chán ghét kia. Nhưng vẫn không thay đổi được gì, bên ngoài vỏ bọc với đôi mắt nhìn cuộc đời màu hồng kia là những méo mó, chấn thương sâu sắc trong tâm hồn, Brion tồn tại như một kẻ khát máu, càng điên cuồng vùng vẫy càng gây tội ác. Nhưng cuối cùng khi không thắng được sự phi lí đó, Brion chết ngay sau đám cưới của mình bởi nhát dao từ tay cô vợ cũng mắc chứng bệnh kì lạ đó – thấy đời màu hồng.

Cậu con trai trong “Con nhện” đã giết mẹ trong tình trạng kích động nhất sau những dồn nén uất ức mà người mẹ đã gây ra cho cậu. Một tâm hồn bị đả kích quá lớn từ khi mới sinh ra đến khi lớn lên bị hắt hủi lạnh lùng cùng những tiếng chửi bới cay nghiệt, xúc xỉ tổn thương. Người mẹ không thừa nhận đứa con trai này và sự im lặng vì sợ - nỗi sợ khiếp đảm từ tuổi thơ đã khiến nhân vật chìm sâu vào những ẩn ức không lối thoát. Khi không chịu nổi, nhân vật đã ra tay kết liễu cuộc sống của mẹ mình trong vô thức. Sự nổi loạn được đẩy đến mức muốn huỷ diệt kết thúc tất cả đã nói lên sự rối bời khủng hoảng trong tâm hồn nhân vật.

Nhưng sau đó, nhân vật lại rơi vào sự ám ảnh không nguôi và cuộc đi tìm lại chính mình dần được hé lộ qua phiên toà giả tưởng. Nhân vật không tự nhận mình giết mẹ bởi anh ta không tin và không nghĩ rằng mình đã giết mẹ. Cho đến khi Khổ Chủ dần dần dắt lại quá trình giết mẹ như thế nào thì cái tận cùng sâu kín bên trong nhân vật được bộc lộ. Cuộc truy vấn diễn ra không hề dễ dàng bởi những vết thương trong tâm hồn tưởng như bưng kín dần vỡ toác với những loang lổ, đau đớn. Điều đau đớn ở chỗ, nhân vật nhận ra mình đã lạc lõng cô đơn cỡ nào, đó không chỉ là sự cô đơn trong mối quan hệ gia đình mà chính là ở sự cô đơn của bản thể, xa lạ với chính mình– *“không một dòng thác từ ngữ nào rửa được nhục nhã của tôi là sau cùng đã trở nên không khác gì mẹ tôi”.*

Chính khao khát đi tìm bản thể với những gì là mình nhất khiến những trang văn trong “Lại chơi với lửa” dằn vặt, với những dòng ý thức miên man, nối dài khi đứt quãng trong sự căng thẳng nội tâm nhân vật. “Người khách”là một ví dụ. Một nhà văn lưu vong, hiện diện như kẻ đã được giải phóng khỏi chế độ độc tài, làm người viết ở xứ sở tự do, bị dựng dậy bởi *người khách lạ* - là nhân vật thoát thai từ đám từ ngữ của chính y. “*Tôi tỉnh giấc. Bản thảo vẫn đấy, nguyên vẹn. Nhưng mó vào tôi tưởng như nóng bỏng, tựa hồ bên trong là một thân xác đang cơn sốt. Tôi không dám mở ra, e mình bùng cháy do một ngọn lửa chẳng phải do mình đốt lên. Thiên hạ hẳn sẽ cho là tôi điên, nhưng không có gì khiến tôi gạt được ý nghĩ xấp giấy vô tội kia không hàm chứa một bóng người*” (tr. 39). Người khách đẩy nhà văn đến giá sách, nơi cư ngụ (hiện diện bằng tập truyện ngắn) của một nhà văn ở cố quốc, “*một nhà văn kém may mắn hơn*” “*không những phải vật lộn với lũ quỷ của riêng mình mà còn phải tranh đấu để tiếp tục được cầm bút*”. Từ đây cuộc đấu tranh giữa nhà văn và vị khách kia càng lúc càng căng thẳng cũng là lúc con người bên trong trổi dậy thật rõ nét. Có một con người day dứt, ân hận, không thể từ bỏ cội nguồn quê hương, không thể thản nhiên tự do cầm bút trong thân phận lưu vong và một kẻ nghiễm nhiên thừa nhận, ngạo nghễ đã dứt bỏ được xiềng xích nô lệ. Kết thúc tác phẩm, nhân vật châm ngọn lửa đốt cháy bản thảo trong sự dữ dội thiêu huỷ toàn bộ nhưng lại nhận được sự soi sáng tận cùng bên trong bản thể.

Trong sự chối bỏ quyết liệt, trong mưu toan quên lãng luôn đồng thời phải nhớ lại, phải day dứt về những phản bội, phải khắc ghi món nợ đeo đẳng là kiểu nhân vật Linda Lê thường nhắc đến trong các tác phẩm. Dẫu rằng phải trải qua những giây phút đấu tranh nội tâm vô cùng đau đớn nhưng nhân vật đã hiểu được tiếng nói thành thật bên trong của mình. Do đó có thể nói, dưới ánh sáng của triết học hiện sinh, con người mang sự khắc khỏi, day dứt tận sâu bản ngã về những giá trị, bản chất và giới hạn của con người vì vậy con người đã tìm được ý nghĩa quan trọng nhất trong cuộc đời – nhận thấy mình và hiểu mình.